

Bản án số:130/2024/HS-ST
Ngày 26/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phương Văn Tư;

+ Ông Phương Ngọc Báu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 129/2024/TLST-HS ngày 28/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13 tháng 01 năm 2002 tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979 và bà Nông Thị V, sinh năm 1980; Vợ: Nông Thị Ng, sinh năm 2003 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2020; Tiền sự: không có;

Tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 23/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 19/4/2023 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 13/01/2024.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/7/2024 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1979; (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt);

- Bà Nông Thị V, sinh năm 1980; (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Người làm chứng:

- Ông Ngạc Trung K, sinh năm 1983;

- Ông Bé Văn S, sinh năm 1989;

- Ông Nông Công V1, sinh năm 1967;

Cùng nơi cư trú: Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 08/7/2024, Tổ công tác Công an xã C, huyện T phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện Hoàng Văn H, sinh năm 2002, trú tại Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu Xanh - Đen - Bạc, biển kiểm soát 11K1 - 032.49 theo hướng xã Chí Viễn đến xã Cao Thăng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện trên tay trái H đang cầm 01 gói nilon trong suốt, bên trong gói một lớp giấy bạc màu vàng, chứa chất bột màu trắng. H khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy, loại Heroine, H mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và một số tài sản khác có liên quan gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 032.49; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng và 34.000 đồng. Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Hoàng Văn H tại Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 08/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn H có khối lượng 0,14g (không phải một bốn gam). Tại Kết luận giám định số 423/KL-KTHS ngày 16/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn H khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 ngày 08/7/2024, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 032.49 đi từ nhà ở Xóm Đ, xã Cao Thăng đến xóm L, xã Đ, huyện T để mua ma túy về sử dụng và bán

kiếm lời nhưng không mua được. H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến xóm M, xã Đ, huyện T để tìm mua ma túy. Khi đến đường đoạn gần cầu thuộc xóm M, H dừng xe ở cạnh đường thì thấy một người đàn ông không quen biết từ đường Quốc lộ đi đến gần. H hỏi mua ma túy và được người này đồng ý. H đưa cho người đàn ông 300.000 đồng rồi điều khiển xe lên cầu M đợi. Được khoảng 20 phút, người đàn ông đi đến đưa cho H 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng. H mở ra kiểm tra thấy bên trong có chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine nên gói lại rồi dùng nilon của vỏ bao thuốc lá bọc lại, hàn kín bằng bật lửa rồi cầm trên tay điều khiển xe đi về. Khi đến đoạn đường dốc thuộc xóm B, xã C, huyện T thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hoàng Văn H còn khai nhận, bán ma túy từ cuối tháng 6/2024, tại khu vực gần nhà H thuộc Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng, với hình thức gặp mặt trực tiếp hoặc liên hệ qua điện thoại để hẹn thời gian và địa điểm giao dịch, H đã bán trái phép chất ma túy, loại Heroine, cho những người sau:

Bán cho Ngạc Trung K, sinh năm 1983, trú tại Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần bán 01 gói với giá 100.000 đồng;

Bán cho Bé Văn S, sinh năm 1989, trú tại Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng;

Bán cho Nông Công V1, sinh năm 1967, trú tại Xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã triệu tập, lấy lời khai Bé Văn Sàu, Ngạc Trung K và Nông Công V1. Các đối tượng đều khai nhận bản thân là người sử dụng ma túy, loại Heroine và gặp trực tiếp Hoàng Văn H mua ma túy để sử dụng. Lời khai của những người này phù hợp với lời khai của bị can.

Về vật chứng vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án từ Cơ quan CSĐT Công an huyện Trùng Khánh đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để đảm bảo việc xét xử, thi hành án theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 129/CT-VKSTK ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo xác nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến khiếu nại đối với các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Bị cáo khai do bản thân nghiện nên ngoài việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo còn bán từ cuối tháng 6 năm 2024 để kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Hình thức giao dịch là người nghiện điện thoại trước hẹn địa điểm hoặc đến gặp trực tiếp để mua ma túy. Nguồn gốc ma túy thu giữ lúc bắt là do bị cáo mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại đoạn đường trong xóm M, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Việc mua bán chỉ có bị cáo với người này biết, ngoài ra không có tài liệu

chứng minh. Nay bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 năm 03 tháng tù đến 08 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine thu giữ;
- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 34.000đ;
- Trả lại cho bà Nông Thị V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu đen, số IMEI1: 862111033004682, Số IMEI2: 865395032261222, điện thoại đã qua sử dụng, do bị cáo lấy điện thoại liên hệ mua bán ma túy bà V không biết;
- Truy thu bị cáo số tiền 766.000đ.

Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 08/7/2024, tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Tổ công tác Công an xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng phối hợp với tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn H có biểu hiện nghi vấn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử

dụng và bán kiếm lời. Vật chứng thu giữ 0,14 gam Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được Hoàng Văn H đã bán ma túy 08 lần cho 05 người thu được 800.000 đồng. Hình thức giao dịch là gặp trực tiếp hoặc điện thoại trước hẹn địa điểm để mua ma túy.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội bị cáo đã bị kết án 02 lần, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm", quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Về nhân thân: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, trước đó bị cáo đã từng bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản và tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải xử nghiêm bị cáo, cách ly ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm, nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số Heroine thu giữ đối với bị cáo, vì đây là chất nhà nước cấm lưu hành;

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 34.000đ vì liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại cho bà Nông Thị V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu đen, số IMEI1: 862111033004682, Số IMEI2: 865395032261222, điện thoại đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được là chiếc điện thoại do bà Vui mua để liên lạc với người thân, việc bị cáo lấy điện thoại liên hệ mua bán ma túy bà V không biết;

- Truy thu bị cáo số tiền 766.000đ do bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6]. Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận mua với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại đoạn đường trong xóm M, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để mở rộng điều tra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Văn H là đúng với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 năm 06 tháng năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 08/7/2024.

3. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Hoàng Văn H - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 08/7/2024”;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 34.000 đồng tạm giữ đối với bị cáo Hoàng Văn H.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nông Thị V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, màu đen, số IMEI1: 862111033004682, Số IMEI2: 865395032261222, điện thoại đã qua sử.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng vào ngày 22/11/2024.

4. Truy thu đối với bị cáo số tiền 766.000 đồng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc khi bản án được tổng đạt hợp lý./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã C (*bằng TB*);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Quốc Hùng